

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG VNECO 9

Năm 2016

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch : Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng VNECO 9
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 4200580651
- Vốn điều lệ : 125.236.130.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 125.236.130.000 đồng.
- Địa chỉ : Số 44 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Lộc Thọ, Tp Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
- Số điện thoại : 058 3525886 - Số fax: 058 3522394
- Website : <http://vneco9.com>
- Mã cổ phiếu : VE9

2. Quá trình hình thành và phát triển:

- Ngày thành lập: Ngày 06/12/2004 Công ty cổ phần xây lắp điện 3.9 được thành lập theo Quyết định số 160/2004/QĐ-BCN của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp về việc chuyển Doanh nghiệp Nhà nước Công ty xây lắp điện 3.9 sang Công ty cổ phần và chính thức đi vào hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3703000127 do Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Khánh Hoà cấp ngày 31/12/2004, với số vốn điều lệ là 4,1 tỷ đồng.
- Ngày 24/01/2006 Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2006 đã quyết định đổi tên Công ty cổ phần xây lắp điện 3.9 thành Công ty Cổ phần xây dựng điện VNECO 9 và tăng vốn điều lệ lên 14,5 tỷ đồng.
- Niêm yết:
 - ▶ Ngày 20/11/2007, Công ty đã phát hành thành công cổ phiếu của Công ty theo Quyết định số 207/UBCK-GCN của Chủ tịch UBCKNN nâng vốn điều lệ của Công ty lên 31 tỷ đồng.
 - ▶ Ngày 11/01/2008 cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Trung tâm giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo Giấy chứng nhận đăng ký niêm yết cổ phiếu số 06/GCN-TTGDCCKHN.
 - ▶ Ngày 23/01/2008 cổ phiếu của Công ty với mã chứng khoán **VE9** chính thức giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán của Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội.
 - ▶ Ngày 28/4/2009, Đại hội đồng cổ đông của Công ty quyết định phát hành thêm 248.937 cổ phiếu để trả cổ tức và thanh toán cổ phiếu thưởng cho các cổ đông hiện hữu, nâng vốn điều lệ của Công ty lên 33.489.370.000 đồng.

- ▶ Ngày 07/01/2010 SGDCK Hà Nội đã chấp thuận cho Công ty được niêm yết bổ sung 248.937 cổ phiếu phát hành để trả cổ tức và thanh toán cổ phiếu thưởng.
- ▶ Ngày 29/01/2010, 248.937 cổ phiếu bổ sung nói trên đã chính thức giao dịch trên Sở GDCK Hà Nội.
- ▶ Ngày 28/4/2010, Đại hội đồng cổ đông của Công ty quyết định phát hành thêm 502.214 cổ phiếu chi trả cổ tức năm 2009 và phát hành 3.348.937 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 1/1 bằng mệnh giá nâng vốn điều lệ của Công ty lên 72.000.880.000 đồng.
- ▶ Ngày 15/09/2010, SGDCK Hà nội đã chấp thuận cho Công ty được niêm yết bổ sung 3.851.151 cổ phiếu phát hành trả cổ tức và phát hành cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 1/1.
- ▶ Ngày 23/09/2010, 3.851.151 cổ phiếu bổ sung đã chính thức giao dịch trên Sở GDCK Hà Nội.
- ▶ Ngày 26/04/2011, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 đã quyết định đổi tên Công ty cổ phần xây dựng điện VNECO 9 thành Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng VNECO 9.
- ▶ Ngày 31/03/2014, Đại hội đồng cổ đông của Công ty quyết định phát hành thêm 647.841 cổ phiếu chi trả cổ tức năm 2013 nâng vốn điều lệ của Công ty lên 78.479.290.000 đồng.
- ▶ Ngày 22/01/2015, SGDCK Hà nội đã chấp thuận cho Công ty được niêm yết bổ sung 647.841 cổ phiếu phát hành trả cổ tức năm 2013.
- ▶ Ngày 13/02/2015, 647.841 cổ phiếu bổ sung đã chính thức giao dịch trên Sở GDCK Hà Nội.
- ▶ Ngày 29/3/2015, Đại hội đồng cổ đông của Công ty quyết định phát hành thêm cổ phiếu với tỷ lệ 1:2 để tăng vốn điều lệ theo nội dung của các tờ trình của HĐQT.
- ▶ Ngày 28/10/2015, 3.748.236 cổ phiếu phát hành thành công đã được lưu ký và giao dịch trên Sở GDCK Hà Nội nâng vốn điều lệ của Công ty lên 115.961.650.000 đồng.
- ▶ Ngày 19/07/2016, 927.693 cổ phiếu phát hành thành công đã được lưu ký và giao dịch trên Sở GDCK Hà Nội nâng vốn điều lệ của Công ty lên 125.236.130.000 đồng.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

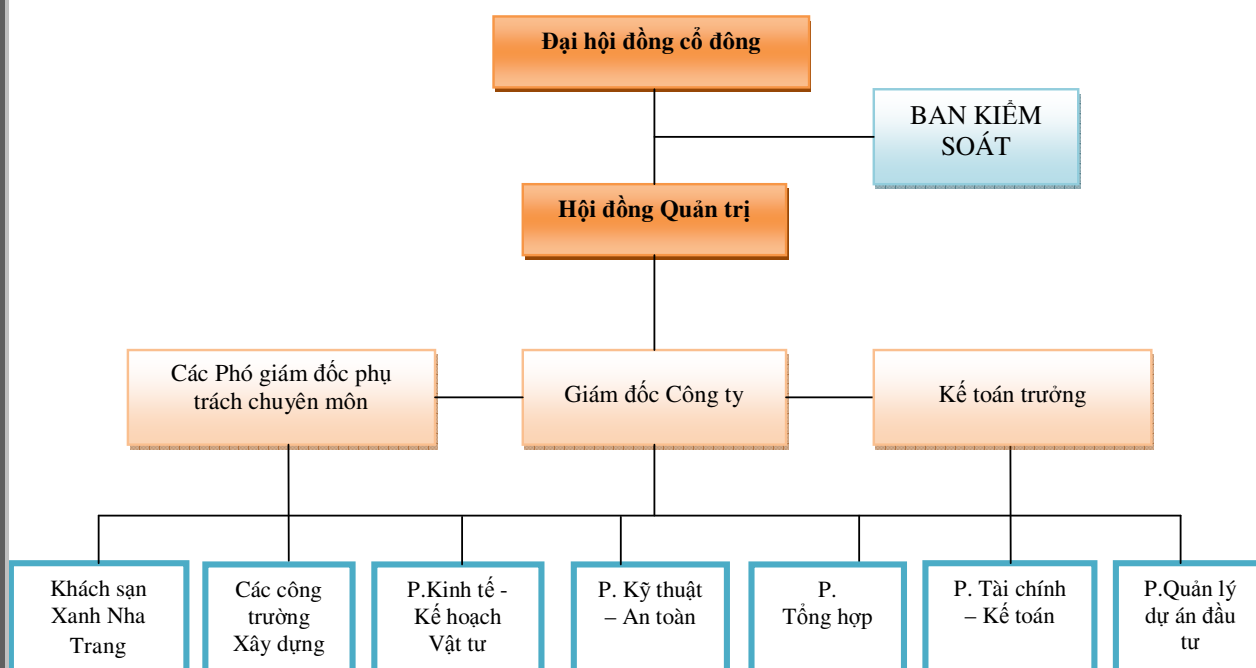
- Ngành nghề kinh doanh:

- Xây lắp các công trình hệ thống lưới điện và trạm biến áp đến 500KV và các công trình nguồn điện;
- Đầu tư các dự án nguồn điện, nhà máy điện;
- Đầu tư các dự án khách sạn, nhà nghỉ, khu nghỉ dưỡng cao cấp;
- Xây dựng các công trình công nghiệp, dân dụng, giao thông, thủy lợi;

- Kinh doanh khách sạn, nhà hàng và các dịch vụ kèm theo;
- Địa bàn kinh doanh: Khu vực Miền Bắc, Miền Nam, Miền Trung, Miền Tây và các tỉnh Tây Nguyên.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị như sau:



- Cơ cấu bộ máy quản lý:

◆ Đại hội đồng cổ đông

Theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổ chức lại và giải thể Công ty, quyết định định hướng phát triển của Công ty, bổ nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát.

◆ Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị cao nhất của Công ty, có đầy đủ quyền hạn để thay mặt Công ty quyết định các vấn đề liên quan đến mục tiêu và lợi ích của Công ty, ngoại trừ các vấn đề thuộc quyền hạn của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Cơ cấu Hội đồng quản trị hiện tại như sau: 01 Chủ tịch HĐQT, 01 Phó chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty và 03 thành viên.

◆ Ban kiểm soát

Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là tổ chức thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Cơ cấu Ban Kiểm soát hiện tại như sau: 01 Trưởng Ban kiểm soát và 02 thành viên.

◆ Ban Giám đốc

Ban Giám đốc bao gồm Giám đốc và các phó Giám đốc, do HĐQT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm. Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty và là người điều hành cao nhất mọi hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty.

◆ Phòng Kinh tế - Kế hoạch - Vật tư

Phòng Kinh tế - Kế hoạch - Vật tư là phòng nghiệp vụ, tham mưu giúp việc Giám đốc và Phó Giám đốc Công ty trong lĩnh vực như lập kế hoạch, điều độ sản xuất, công tác vật tư, quản lý xe máy và thiết bị thi công. Nhiệm vụ cụ thể:

- Lập kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng tháng, quý, năm của Công ty, đôn đốc và theo dõi việc thực hiện tiến độ kế hoạch của các bộ phận sản xuất. Lập dự toán theo khối lượng và hồ sơ thanh quyết toán khối lượng công trình, tham gia đấu thầu, nhận thầu các công trình xây dựng;
- Xây dựng quy chế quản lý vật tư, thiết bị, phương tiện, dụng cụ và máy thi công của Công ty nhằm đảm bảo tiết kiệm chi phí;
- Chủ động trong việc lập kế hoạch tiếp nhận vật tư, thiết bị và tổ chức tốt việc cung cấp vật tư thiết bị đến tận công trình cho các tổ, đội sản xuất;
- Tham mưu cho giám đốc chọn đơn vị cung cấp vật tư trên cơ sở chào giá cạnh tranh, chịu trách nhiệm về chất và số lượng hàng hóa...

◆ Phòng Kỹ thuật An toàn

Phòng Kỹ thuật An toàn tham mưu cho Giám đốc Công ty về công tác kỹ thuật, công tác an toàn, thi nâng bậc và công tác sáng kiến. Nhiệm vụ cụ thể:

- Lập phương án tổ chức thi công cho các công trình, khi phương án được duyệt thì hướng dẫn cho các bộ phận thi công thực hiện;
- Thường xuyên kiểm tra theo dõi điều chỉnh các biện pháp thi công cho phù hợp với điều kiện thực tế để bộ phận thi công hoàn thành đúng tiến độ, hiệu quả kinh tế cao;
- Xây dựng các quy trình kỹ thuật và hướng dẫn giám sát việc thực hiện các quy trình quy phạm kỹ thuật đối với các bộ phận sản xuất;
- Theo dõi và chịu trách nhiệm về chất lượng và khối lượng xây lắp của các Tổ, Đội sản xuất;
- Chủ trì tổ chức nghiệm thu kỹ thuật các công trình, chịu trách nhiệm chất lượng hồ sơ Hoàn công;
- Biên soạn giáo trình bồi dưỡng huấn luyện nâng cao trình độ tay nghề cho công nhân, đánh giá kết quả thi nâng bậc;
- Lập các đề án về đổi mới công nghệ, trang thiết bị máy móc, dụng cụ thi công;
- Chỉ đạo các thành viên trong phòng thực hiện tốt công tác bảo hộ lao động, xây dựng kế hoạch bảo hộ lao động hàng năm, tổ chức huấn luyện các quy trình, quy

phạm kỹ thuật an toàn cho người lao động, cấp thẻ an toàn kỹ thuật, thực hiện tốt công tác phòng chống cháy nổ, an toàn điện, máy móc, thiết bị...

- Kết hợp với Phòng Tổng hợp tổ chức điều tra, lập hồ sơ, giải quyết các vụ tai nạn lao động.

◆ Phòng Tổng hợp

Phòng Tổng hợp tham mưu, giúp việc cho Giám đốc Công ty và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về công tác tổ chức, quản lý lao động, tiền lương và công tác hành chính và thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến quản trị nhân sự và hành chính trong Công ty. Nhiệm vụ cụ thể:

- Xây dựng mô hình sản xuất kinh doanh của Công ty theo từng giai đoạn phát triển;
- Lập quy trình, quy định về việc phát hành, lưu trữ tài liệu, hồ sơ;
- Xây dựng quy trình đào tạo, tuyển dụng, đề bạt CBCNV;
- Tính toán, chi trả lương, thưởng, các khoản thu nhập khác và đóng đầy đủ các loại hình bảo hiểm cho CBCNV toàn Công ty;
- Phối hợp với các phòng ban và chịu trách nhiệm chính trong công tác tổ chức học an toàn, nâng bậc, nâng lương hàng năm cho công nhân;
- Thực hiện các công việc hành chính, khánh tiết của Công ty...

◆ Phòng Tài chính - Kế toán

Phòng Tài chính - Kế toán tham mưu giúp việc cho Giám đốc Công ty và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về công tác Tài chính, Kế toán. Nhiệm vụ cụ thể:

- Lập kế hoạch tài chính trong năm kế hoạch và kế hoạch dài hạn 3 năm;
- Lập kế hoạch và phân chia lợi nhuận năm kế hoạch;
- Tìm kiếm các nguồn vốn để đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị;
- Thực hiện các quy định về kế toán, kiểm toán và thuế theo quy định của Nhà nước;
- Thực hiện quản lý tài chính của Công ty như quản lý các khoản công nợ, chi phí sản xuất kinh doanh...

◆ Phòng Quản lý Dự án Đầu tư

Phòng Quản lý Dự án Đầu tư tham mưu giúp việc cho Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về tìm kiếm, quản lý các dự án. Nhiệm vụ cụ thể:

- Tìm hiểu quy hoạch của các tỉnh, thành, ngành, tính pháp lý, mô hình hoạt động của các ngành nghề theo chiến lược kinh doanh của Công ty;
- Tiếp cận thực tế các dự án đã triển khai để học tập kinh nghiệm;

- Lập Dự án, xây dựng mô hình sản xuất kinh doanh trình Hội đồng Quản trị xem xét.
- ◆ Khách sạn Xanh Nha Trang

Khối quản lý khách sạn, thay mặt Giám đốc Công ty điều hành các hoạt động kinh doanh phòng nghỉ, nhà hàng, bar, phục vụ hội nghị, tiệc cưới, hướng dẫn du lịch. Nhiệm vụ cụ thể:

 - Tổ chức bộ máy khách sạn đáp ứng tốt nhất nhiệm vụ, kế hoạch kinh doanh do Công ty giao;
 - Căn cứ vào kế hoạch doanh thu được giao cho khối khách sạn trong năm kế hoạch đã được đại hội thường niên Đại hội đồng cổ đông thông qua. Khối khách sạn sẽ lập kế hoạch doanh thu của đơn vị mình theo từng tháng quý và 6 tháng.
- ◆ Các đội xây lắp điện

Các Đội xây lắp điện thực hiện các hợp đồng xây dựng tại các công trường xây dựng.

Các đơn vị trực thuộc Công ty:

- ▶ Văn phòng làm việc tại thành phố Hồ Chí Minh
Địa chỉ : Số 22-24, đường 52, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.
- ▶ Khách sạn Xanh Nha Trang
Địa chỉ : Số 44 đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Công ty liên kết:

- ▶ Công ty Cổ phần Điện Địa nhiệt LIOA
Trụ sở chính : Nhà máy nước khoáng Tu Bông, xã Vạn Thọ, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.
Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: khai thác nguồn địa nhiệt.
Vốn điều lệ thực góp: 5.635.949.373 đồng.
Tỷ lệ sở hữu của Công ty: 20%
- ▶ Công ty Cổ phần Du lịch Xanh Nha Trang
Trụ sở chính: Số 44 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.
Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: kinh doanh dịch vụ du lịch
Vốn điều lệ thực góp: 57.289.000.000 đồng.
Tỷ lệ sở hữu của Công ty: 44,07 %.

5. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.

Nhằm đảm bảo cho sự phát triển bền vững, tạo sự đột phá, xây dựng một VNECO 9 đa ngành, có qui mô tương đối lớn, hoạt động có hiệu quả, phương hướng phát triển của Công ty hướng vào các mặt sau đây:

- Đầu tư vào các lĩnh vực, ngành kinh tế ổn định lâu dài và đem lại nhiều lợi nhuận.
- Phát triển và nâng cao giá trị của công ty trong các lĩnh vực, ngành nghề đang kinh doanh.
- Giữ ổn định và nâng cao dần mức cổ tức cho các cổ đông của công ty.
- Nâng cao thu nhập và đời sống cho người lao động trong công ty.
- Đóng góp đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước.

- **Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

- Nâng qui mô vốn của Công ty tương xứng với tổng tài sản.
- Tiếp tục đẩy mạnh đầu tư vào các dự án du lịch mang tính khả thi cao sớm phát huy hiệu quả như: Đầu tư vào Dự án trồng rừng và kinh doanh du lịch dưới tán rừng ở huyện Cam Lâm – Khánh Hòa; Chuẩn bị các thủ tục pháp lý cho Dự án nước khoáng Tu Bông, Điện địa nhiệt ở Hội Vân ...
- Nâng năng lực xây lắp điện lên một tầm mới thông qua liên danh, liên kết, sử dụng các nguồn lực một cách đa dạng, linh hoạt, đảm nhận được những gói thầu lớn, trong một vài năm tới phải có doanh thu xây lắp đạt mức 150-200 tỷ/năm.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

1.1 Sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực xây lắp:

Do Công ty đã chủ động tích cực triển khai các hợp đồng xây lắp còn lại của năm 2015 và tăng cường thực hiện thường xuyên công tác đấu thầu các công trình xây dựng nên doanh thu trong lĩnh vực xây lắp đã đạt **112%** so với kế hoạch và cao hơn năm 2015 (thực hiện 83.4 tỷ so với kế hoạch 75 tỷ)

a) Các công trình thi công đúng tiến độ và đã đóng điện trong năm 2016:

TBA 110kV Bình Sơn và Nhánh rẽ; Phân pha dây dẫn ĐZ 110kV Trà Nóc – Long Hòa – Cần Thơ – Nhánh rẽ Cái Răng.

b) Các công trình hoàn thành không đúng tiến độ:

TBA 110kV Cù Lao Dung.

Lý do không hoàn thành đúng tiến độ: do người dân cản trở không cho thi công (phải thay đổi thiết kế nhiều lần do khúc mắc về việc thu hồi đất giữa người dân với chủ đầu tư); do chưa có thiết kế hoàn chỉnh đầu nối đường thoát nước từ trong trạm ra kênh dẫn.

c) Tiến độ nghiệm thu các công trình:

- Đối với các công trình của Ban Quản lý dự án Điện lực miền Nam thì thời gian nghiệm thu thanh toán tương đối nhanh.

- Đối với các công trình của Công ty Cao thế lưới điện miền Nam thì thời gian nghiệm thu thanh toán rất chậm.

d) Công tác đấu thầu và tìm kiếm việc làm:

- Công ty tham gia dự thầu 29 gói thầu.
- **Số gói trúng thầu:** 04 gói với giá trị: 133,667 tỷ (đã có VAT)
So với năm 2015 thì số lượng trúng thầu nhiều hơn (năm 2015 chỉ trúng 01 gói), giá trị các gói thầu được trúng lớn hơn nhiều lần (năm 2015 là 9,5 tỷ).

1.2 Hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực dịch vụ:

a) Tại Khách sạn xanh Nha Trang:

- Tình hình khách lưu trú: Tổng số ngày khách: 39.702, trong đó khách quốc tế: 35.532, chiếm tỷ lệ 89.5%; khách đoàn: 34.940, chiếm tỷ lệ 88%, khách lẻ: 592, chiếm tỷ lệ 1.5%.
- Công suất phòng (bình quân): 84.94%
- Doanh thu: 12.291.779.240 đ. Giá vốn dịch vụ: 5.510.886.719 đ, lợi nhuận gộp: 6.769.719.662 đ; tỷ suất LN gộp trên doanh thu: 55 %
- Doanh thu thực hiện so với kế hoạch cả năm đạt: 88,2 %. Chỉ tiêu kế hoạch là 13.927.500.000 đ, thực hiện là 12.291.779.240 đ, chênh lệch: 1.635.720.760 đ. Nguyên nhân: do giá phòng bình quân giảm so với giá kế hoạch: 21.000 đ (giá kế hoạch là 595.000 đ, giá thực tế áp dụng là 574.000 đ), mặc dù công suất khai thác tăng so với công suất kế hoạch: 16,94% (công suất kế hoạch là 68%, công suất khai thác thực tế là 84,94%)

So với năm 2015, doanh thu năm 2016 tăng 13,6%, cao hơn: 1.466.855.923 đ (Năm 2015: 10.813.750.458 đ). Nguyên nhân do công suất phòng tăng 21,25%, (năm 2015 là 63,69%). Giá phòng cho thuê tương đương với năm 2015. Giá phòng bình quân năm 2015 là 573.636 đ, giá phòng bình quân năm 2016 là 574.000 đ.

- Tình hình lao động, việc làm:
Tình hình nhân sự trong năm 2016 có nhiều biến động do hàng loạt khách sạn mới ra đời, có chính sách đãi ngộ cao đã thu hút một số nhân sự của khách sạn. Trong khi đó nguồn nhân lực mới cho ngành du lịch lại không đủ đáp ứng kịp tốc độ tăng trưởng về số lượng cơ sở lưu trú của Khánh Hòa nên khách sạn gặp rất nhiều khó khăn trong công tác tuyển dụng nhân sự mới.
- Tình hình cải tạo và nâng cấp phòng nghỉ, nhà hàng:
Trong năm 2016 đã tiếp tục cải tạo, nâng cấp 1 số hạng mục như: thay tivi 1 số phòng, dán tường phòng khách, sơn lại bề ngoài khách sạn,...

b) Tại Khách sạn xanh GreenWorld:

Năm 2016 (Tổ chức kinh doanh Công ty có vốn góp đầu tư tại thời điểm 31/12/2016 là 50.680.500.000 đồng, tỷ lệ nắm giữ 44,07%) có số liệu sau:

- Tình hình khách lưu trú: Tổng số ngày khách 161.315 (cao hơn 67% so với năm 2015), trong đó khách quốc tế: 150.392; khách nội địa: 10.923
- Công suất phòng (bình quân): 89 %
- Doanh thu: 82,4 tỷ, Giá vốn dịch vụ: 42,3 tỷ, lợi nhuận gộp: 40 tỷ, tỷ suất LN gộp trên doanh thu: 48,5 %
- Doanh thu thực hiện so với kế hoạch cả năm tăng 10,3 %. Chỉ tiêu kế hoạch là 74,7 tỷ, thực hiện 82,4 tỷ, tăng 7,7 tỷ. Nguyên nhân: mặc dù giá phòng bình quân giảm 3,5% so với giá kế hoạch 38.000đ (giá kế hoạch là 1.100.000 đ, giá thực tế áp dụng là 1.062.000 đ), nhưng công suất khai thác tăng so với công suất kế hoạch 26,5% (công suất kế hoạch là 68%, công suất khai thác thực tế là 86 %) nên doanh thu cao hơn so với chỉ tiêu kế hoạch.

So với năm 2015, doanh thu năm 2016 tăng 48,5%, (cao hơn 26,9 tỷ đồng (Năm 2015: 55,5 tỷ). Nguyên nhân do công suất phòng tăng 63,8%, (năm 2015 là 52,2%) và giá phòng cho thuê cũng tăng 2,3 %. Giá phòng bình quân năm 2015 là 1.038.000 đ, giá phòng bình quân năm 2016 là 1.062.000 đ, tăng 24.000 đ.

2. Tổ chức và nhân sự:

Danh sách Ban điều hành:

Số TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Duyệt	008C580123	P.Chủ tịch HĐQT/ Giám đốc (đến 16/04/2016)	225088342	11/11/2005	Khánh Hòa	4A Trần Phú, Vĩnh Nguyên, Nha Trang, Khánh Hòa	679.955	5,43	Không còn là Giám đốc kể từ ngày 16/4/2016
2	Nguyễn Công Quyền		Giám đốc	220769912	02/06/1999	Khánh Hòa	Phước Lộc, Phước			Trở thành Giám đốc kể từ ngày

							Đông, Tp Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	21.924	0,17	16/4/2016
3	Thái Bá Tuấn	079C051148	Phó Giám đốc	241114496	22/08 /2006	ĐakLak	Xã Điện Hòa, huyện Điện Bàn Tỉnh Quảng Nam	210.516	1,68	Không còn là Phó Giám đốc kể từ ngày 30/1/2016
4	Trương Văn Sanh		Phó Giám đốc	225317954	07/07 /2004	Khánh Hòa	D32 Chung cư số 9 Nguyễn Thiện Thuật P Lộc Thọ Tp Nha Trang, Khánh Hòa			
5	Lê Ngọc Anh		Kế toán trưởng	225546943	13/4/ 2010	Khánh Hòa	Thôn Phú Thanh, xã Vĩnh Thạnh, Nha Trang, Khánh Hòa			

- Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

▶ Số lượng cán bộ, nhân viên

1	Tổng số lao động	Người	130
	Trong đó nữ	Người	30
	Số lượng cán bộ	Người	34
	Số lượng người lao động	Người	96
1.1	Phân theo độ tuổi		
	Dưới 30 tuổi	Người	36
	Từ 31 đến 45 tuổi	Người	60
	Từ 46 – 50	Người	22
	Trên 50 tuổi	Người	12

1.2	Hợp đồng lao động		
	Không xác định thời hạn	Người	81
	Từ 1-3 năm	Người	49
	Dưới 1 năm	Người	0

▶ Chính sách đối với người lao động:

- Thực hiện việc ký hợp đồng lao động, trích nộp BHXH, BHYT, BHTN và các quyền lợi khác của người lao động theo đúng quy định của pháp luật;
- Thực hiện đúng các chế độ lương, thưởng, lương tháng thứ 13, vệ sinh an toàn lao động, phúc lợi và các lợi ích khác của người lao động như cam kết trong Thỏa ước lao động tập thể;
- Bảo đảm mức lương của người lao động phù hợp với mặt bằng chung trong ngành, trong địa bàn và tình hình thị trường. Thu nhập bình quân của người lao động trong năm 2016 là 5.200.000 đồng/tháng;
- Chú trọng việc đào tạo nâng cao tay nghề cho người lao động, khuyến khích người lao động đăng ký học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.
- Bảo đảm chăm sóc sức khỏe y tế, đặc biệt là đối với lao động nữ;
- Thường xuyên tổ chức tham quan du lịch, nâng cao đời sống văn hoá tinh thần cho người lao động;
- Khuyến khích và tạo điều kiện cho người lao động tham gia vào các hoạt động văn hoá, các hoạt động của các tổ chức chính trị, xã hội trong Công ty cũng như của địa phương.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

3.1 Dự án đầu tư xây dựng khai thác mỏ nước khoáng TUBONG:

Đến nay đã được Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia ra quyết định phê duyệt trữ lượng nước khoáng tại lỗ khoan TB3 thuộc thôn Tân Phước, xã Vạn Phước, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa và đã được UBND tỉnh Khánh Hòa đồng ý cho phép thực hiện các thủ tục cấp phép khai thác. Công ty đang thực hiện các bước để thực hiện việc đầu tư cho dự án xây dựng Nhà máy nước khoáng TUBONG.

3.2 Dự án thăm dò mỏ địa nhiệt tại Hội Vân – Phù Cát – Bình Định:

Bộ TN & MT đã có quyết định cấp phép thăm dò nước khoáng nóng Hội Vân, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định. Trên cơ sở đó Công ty cổ phần điện địa nhiệt LiOA đã có văn bản gửi UBND tỉnh Bình Định và Sở TN&MT tỉnh Bình Định về chương trình và khối lượng thăm dò nguồn nước khoáng nóng. Đến nay Công ty cổ phần điện địa nhiệt LiOA đang tiếp tục hoàn chỉnh các thủ tục pháp lý cho Dự án này. Dự kiến Quý 1/2017 sẽ tiến hành khoan thăm dò.

3.3 Dự án trồng rừng và kinh doanh du lịch dưới tán cây rừng tại xã Cam Hải Đông, huyện Can Lâm, tỉnh Khánh Hoà:

- Đã lập Hồ sơ báo cáo và trình Sở Nông nghiệp & phát triển Nông thôn tỉnh Khánh Hoà thẩm định Dự án trồng rừng và kinh doanh du lịch dưới tán cây rừng;
- Dự kiến hoàn thành công tác thẩm định (do Sở Nông nghiệp & phát triển Nông thôn tỉnh Khánh Hoà) đầu tháng 03/2017;
- Sau khi hoàn thành Công tác thẩm định Dự án, cuối tháng 03/2017 tiến hành trình UBND tỉnh Khánh Hoà về thủ tục thuê đất, thuê rừng;

3.4 Dự án Đường lâm sinh, kết hợp phát triển du lịch, quốc phòng an ninh tại xã Cam Hải Đông, huyện Can Lâm, tỉnh Khánh Hoà.

- Đã hoàn thiện hồ sơ thiết kế tuyến đường từ Đường N1B đến điểm đầu dự án trồng rừng và kinh doanh du lịch dưới tán cây rừng;
- Hội đồng Nhân dân tỉnh Khánh Hoà đã thông qua thu hồi diện tích đất để xây dựng tuyến đường;
- Công ty đã hợp đồng với Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Cam Lâm và đang thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

3.5 Dự án phát triển khu nhà ở thương mại 06 Hùng Vương – Lộc Thọ - Nha Trang – Khánh Hoà.

Dự án có quy mô 500 căn hộ chung cư cao cấp để bán (bao gồm đầy đủ cơ sở hạ tầng theo quy định) trên đất có quyền sử dụng vĩnh viễn với số vốn đầu tư trên 1.000 tỷ đồng. Công ty đang lập thủ tục đầu tư theo hướng dẫn của UBND tỉnh Khánh Hoà và theo quy định của pháp luật.

4. Tình hình tài chính:

a). Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	197.416.524.386	222.683.311.398	112,75
Doanh thu thuần	57.472.373.103	95.805.857.714	166,70
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	2.638.039.770	1.497.297.649	56,76
Lợi nhuận khác	(341.312.336)	(337.425.745)	50,50
Lợi nhuận trước thuế	2.296.727.434	1.159.871.904	50,79
Lợi nhuận sau thuế	1.645.083.081	835.572.173	27,69
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	130	36	

b). Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	2.12	1.68	
TSLĐ/Nợ ngắn hạn			
Hệ số thanh toán nhanh:	191.24%	155%	
TSLĐ – Hàng tồn kho			
Nợ ngắn hạn	46.745.984.116	76.146.864.455	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	51.5%	70%	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0.5 lần	0.7 lần	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho			
Giá vốn hàng bán			
Hàng tồn kho bình quân	7,06	3.98	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	56,42%	45.6%	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.95	0.87%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	30.01%	0.64%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản		0.38%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần		1.56%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 12.523.613 cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành là cổ phần phổ thông.
- Số cổ phần chuyển nhượng tự do: 12.523.613 cổ phần
- Số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: (không có).

b) Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông lớn chiếm: 35,37%
 - Cổ đông nhỏ chiếm: 21,95%
 - Cổ đông tổ chức:
 - Cổ đông cá nhân:
 - Cổ đông trong nước: 0,99%
 - Cổ đông nước ngoài: 0,01%
 - Cổ đông Nhà nước: (không)
 - Cổ đông khác:
- c) *Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu trong năm:* Vốn đầu tư của chủ sở hữu tăng lên 125.236.130.000 đồng do phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu.
- d) *Giao dịch cổ phiếu quỹ:* (không)
- e) *Các chứng khoán khác:* (không)

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC:

1. *Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:*

2. *Tình hình tài chính:*

- Tình hình tài sản: Đảm bảo thanh toán các khoản nợ phải trả, phải nộp.
- Tình hình nợ phải trả: không có các khoản nợ đến hạn phải trả.

3. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:* Hoàn thiện cơ chế khoán chi phí cho các tổ, đội trong lĩnh vực xây dựng.

4. *Kế hoạch phát triển trong tương lai*

Cho đến nay, về định hướng phát triển, Công ty vẫn dựa trên cơ sở định hướng cơ bản 2005 có bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp của từng thời kỳ phát triển.

Kể từ khi trở thành công ty đại chúng và lên sàn chứng khoán HNX năm 2008, VNECO 9 đã liên tục phát triển một cách vững chắc. Sự phát triển đột phá bắt đầu từ cuối năm 2014 đầu năm 2015 khi dự án Khách sạn xanh 2 (nay là GREEN WORLD HOTEL NHATRANG) hoàn thành và đi vào hoạt động. Công ty đã có trong tay khối tài sản rất lớn (01 khách sạn 4 sao với tiêu chuẩn Quốc tế với 228 phòng và 01 khách sạn 3 sao hoạt động rất hiệu quả) trị giá trên 600 tỷ đồng. Doanh thu dịch vụ vì thế đều tăng lên đáng kể. Điều đó thể hiện chiến lược đầu tư phát triển của Công ty là đúng hướng.

Nhằm đảm bảo cho sự phát triển bền vững, tạo sự đột phá, xây dựng một VNECO 9 đa ngành, có qui mô tương đối lớn, hoạt động có hiệu quả, định hướng phát triển tiếp theo của Công ty sẽ hướng vào các mặt sau đây:

- a) Nâng qui mô vốn của Công ty tương xứng với tổng tài sản.
- b) Tiếp tục đẩy mạnh đầu tư vào các dự án du lịch mang tính khả thi cao sớm phát huy hiệu quả như: Đầu tư vào Dự án trồng rừng và kinh doanh du lịch dưới tán

rừng ở huyện Cam Lâm – Khánh Hòa; Chuẩn bị các thủ tục pháp lý cho Dự án nước khoáng Tu Bông, Điện địa nhiệt ở Hội Vân ...

- c) Nâng năng lực xây lắp điện lên một tầm mới thông qua liên danh, liên kết, sử dụng các nguồn lực một cách đa dạng, linh hoạt, đảm nhận được những gói thầu lớn, trong một vài năm tới phải có doanh thu xây lắp đạt mức 150-200 tỷ/năm.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

- Năm 2016, năm đầu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2016-2020 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới phục hồi chậm hơn dự báo, tăng trưởng thương mại toàn cầu giảm mạnh, hoạt động của thị trường hàng hóa kém sôi động, giá cả hàng hóa thế giới ở mức thấp đã ảnh hưởng đến kinh tế nước ta. Tuy vậy nhờ những chính sách điều chỉnh kịp thời về quản lý nhà nước nên nền kinh tế Việt Nam đã có bước tăng trưởng đáng kể.
- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội thực hiện năm 2016 tăng 8,7% so với năm 2015 và bằng 33% GDP.
- Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi từ dấu hiệu khởi sắc của năm 2016, kinh tế nước ta lại phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức bởi diễn biến phức tạp của thời tiết, biến đổi khí hậu,... đã gây ảnh hưởng không nhỏ đến một số ngành như xây dựng, dịch vụ lưu trú ...
- Đối với ngành xây dựng:
 - Hoạt động xây dựng trong năm 2016 đạt khá nhờ giá vật liệu xây dựng ổn định, mặt bằng lãi suất thấp cùng sự cải thiện của thị trường bất động sản. Bên cạnh đó, Chính phủ và Bộ, ngành đã có các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh giải ngân vốn cho các công trình, dự án xây dựng. Giá trị sản xuất xây dựng năm 2016, ước tính tăng 10,1% so với năm 2015.
 - Các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây dựng vẫn còn rất khó khăn. Đối với Công ty, năm 2016, đa phần các công trình đấu thầu đều có tổng mức đầu tư lớn mà năng lực về các mặt theo yêu cầu, Công ty chưa đủ điều kiện để tham gia, mặc dù Công ty đã liên danh với một số đơn vị xây lắp để đáp ứng về yêu cầu. Đối với các công trình có mức đầu tư thấp hơn thì số lượng các đơn vị tham gia đấu thầu rất đông dẫn đến mức độ cạnh tranh trong công tác đấu thầu là rất khốc liệt và đạt kết quả rất thấp.
- Đối với ngành du lịch Khánh Hòa:
 - Doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống năm 2016 ước tính tăng 9,3% so với năm 2015.
 - Năm 2016, ngành Du lịch tiếp tục duy trì đà tăng trưởng cao. Nhiều chỉ tiêu cơ bản như: doanh thu du lịch, tổng lượt khách lưu trú, khách quốc tế đều tăng từ 10 đến 20% so với cùng kỳ. Cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất phục vụ du lịch có sự đầu tư, nâng cấp, từng bước đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của du khách. Công tác quản lý nhà nước về du lịch chặt chẽ hơn đã góp phần hạn chế những biểu hiện tiêu cực trong hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch. Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn những hạn chế liên quan đến việc tăng trưởng quá nhanh lượng

khách Trung Quốc, khách Nga; sự giảm sút của các thị trường khách truyền thống; nguồn nhân lực du lịch thiếu hụt về số lượng, chất lượng chưa đảm bảo...

- Theo đánh giá của một số doanh nghiệp du lịch, thời gian tới lượng khách nước ngoài đến Nha Trang tăng rất nhiều. Tuy nhiên, địa phương vẫn còn thiếu những sản phẩm du lịch có quy mô lớn như: nhà bảo tàng, vườn thú, công viên nước... Các nhà hàng mới chỉ đáp ứng được vấn đề thực đơn mà chưa tạo ra được các chương trình văn hóa, nghệ thuật.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc Công ty:

- Hội đồng quản trị đánh giá cao nỗ lực của Giám đốc và Ban điều hành các cấp trong quá trình thực hiện mục tiêu của Công ty năm 2016.
- Để có con số ấn tượng trong kết quả kinh doanh năm qua là sự cố gắng không mệt mỏi của Ban điều hành, với tất cả năng lực, sự đoàn kết, tuân thủ nghiêm túc chủ trương của Hội đồng quản trị Công ty. Các quyết sách của Hội đồng quản trị được Ban điều hành triển khai quyết liệt nhưng thận trọng, chắc chắn. Kết quả đạt được cả sản xuất lẫn dịch vụ đã tiếp tục duy trì và củng cố được lòng tin từ đối tác, khách hàng, cổ đông.
- Hội đồng quản trị tin tưởng với các giải pháp chắc chắn, linh hoạt trong công tác điều hành của Ban Giám đốc sẽ góp phần gia tăng sự ổn định trong hoạt động sản xuất, từng bước chinh phục các thị trường xây lắp mới trong bối cảnh còn nhiều khó khăn trong quá trình tìm kiếm việc làm.
- Kế thừa những thành tựu đạt được trong những năm qua, Công ty sẽ tiếp tục giữ vững hoạt động sản xuất cũng như dịch vụ.
- Hội đồng quản trị thường xuyên có những cuộc họp định kỳ hàng quý và đột xuất với Ban Giám đốc để kiểm tra hoạt động điều hành của Ban Giám đốc và tình hình kinh doanh của công ty. Dưới sự chỉ đạo, giám sát của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc đã thực hiện đúng định hướng tất cả các công việc cụ thể về quản lý, sản xuất, đầu tư. Ban Giám đốc luôn chấp hành và triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

- Cho đến nay về định hướng phát triển Công ty trên vẫn dựa trên cơ sở định hướng cơ bản 2005 có bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp của từng thời kỳ phát triển.
- Kể từ khi trở thành công ty đại chúng và lên sàn chứng khoán HNX năm 2008, VNECO 9 đã liên tục phát triển một cách vững chắc. Sự phát triển đột phá bắt đầu từ cuối năm 2014 đầu năm 2015 khi dự án Khách sạn xanh 2 (nay là GREEN WORLD HOTEL NHATRANG) hoàn thành và đi vào hoạt động. Công ty đã có trong tay khối tài sản rất lớn (01 khách sạn 4 sao với tiêu chuẩn Quốc tế với 228 phòng và 01 khách sạn 3 sao hoạt động rất hiệu quả) trị giá trên 600 tỷ đồng. Doanh thu dịch vụ vì thế đều tăng lên đáng kể. Điều đó thể hiện chiến lược đầu tư phát triển của Công ty là đúng hướng.

- Nhằm đảm bảo cho sự phát triển bền vững, tạo sự đột phá, xây dựng một VNECO 9 đa ngành, có qui mô tương đối lớn, hoạt động có hiệu quả, định hướng phát triển tiếp của Công ty hướng vào các mặt sau đây:
 - Nâng qui mô vốn của Công ty tương xứng với tổng tài sản.
 - Tiếp tục đẩy mạnh đầu tư vào các dự án du lịch mang tính khả thi cao sớm phát huy hiệu quả như: Đầu tư vào Dự án trồng rừng và kinh doanh du lịch dưới tán rừng ở huyện Cam Lâm – Khánh Hòa; Chuẩn bị các thủ tục pháp lý cho Dự án nước khoáng Tu Bông, Điện địa nhiệt ở Hội Vân ...
 - Nâng năng lực xây lắp điện lên một tầm mới thông qua liên danh, liên kết, sử dụng các nguồn lực một cách đa dạng, linh hoạt, đảm nhận được những gói thầu lớn, trong một vài năm tới phải có doanh thu xây lắp đạt mức 150-200 tỷ/năm.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. Hội đồng quản trị

a) Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

Số T T	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)
1	Nguyễn Chí Linh	Chủ tịch HĐQT	010455123	24/09/2003	Hà Nội	226- Phố Tây Sơn, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, Tp Hà Nội	1.729.616	13,81
2	Nguyễn Văn Duyệt	P.Chủ tịch HĐQT/ Giám đốc Cty	225088342	11/11/2005	Khánh Hòa	4A Trần Phú, Vĩnh Nguyên, Nha Trang, Khánh Hòa	679.955	5,43
3	Vũ Thị Thanh Nga	Thành viên HĐQT độc lập không tham gia điều	012188003	23/03/2007	Hà Nội	117 Vọng Hà, Chương Dương, Tp Hà Nội	373.878	2,99

Số T T	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)
		hành						
4	Nguyễn Văn Cải	Thành viên HĐQT độc lập không tham gia điều hành	125340717	3/2/2006	Bắc Ninh	Thị Trấn Thửa - Lương Tài - Bắc Ninh	7.725	0,06
5	Hồ Văn Quang	Thành viên HĐQT độc lập không tham gia điều hành	201340940	5/3/2009	Đà Nẵng	K54/25 Đường Hoàng Hoàng Văn Thái, Hòa Minh, Liên Chiểu, Đà Nẵng	8.122	0,06

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: (không có).

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- HĐQT đã triệu tập ĐHĐCĐ, dự thảo chương trình họp, thông báo và tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 theo đúng Điều lệ Công ty và quy định của Luật Doanh nghiệp.
- HĐQT đã trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 phê chuẩn: Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2015 đã được kiểm toán; trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế TNDN từ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015; Thù lao cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2016; Các chỉ tiêu tài chính năm 2016; Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016.
- Ngay sau khi có Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã tiến hành họp để đánh giá kết quả cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông đồng thời ra Nghị quyết về việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Hoạt động quản trị Công ty đều theo đúng Quy chế quản trị Công ty, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT. Chủ tịch HĐQT và các thành viên được phân công đã

thường xuyên, giám sát, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện nội dung đã được HĐQT thông qua tại các cuộc họp HĐQT, các Nghị quyết đã được ban hành.

- Theo uỷ quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã chọn đơn vị kiểm toán cho Báo cáo Tài chính năm 2016 (bao gồm cả soát xét Báo cáo Tài chính hợp nhất giữa niên độ) là Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam. Hiện Báo cáo đã được kiểm toán xong và đã gửi cho các cơ quan chức năng.
- Các Nghị quyết được thông qua đều được Hội đồng quản trị giao cho Ban Giám đốc triển khai thực hiện và báo cáo Hội đồng quản trị. Trong các trường hợp khác, các quyết định của Hội đồng quản trị được lập thành Nghị quyết và giao cho các đơn vị, cá nhân có trách nhiệm liên quan thực hiện.
- Việc Công bố thông tin theo quy định cũng đã được Chủ tịch HĐQT đôn đốc, nhắc nhở và kiểm tra thường xuyên, đảm bảo các thông tin được công bố đúng thời hạn, chính xác, đầy đủ.

d) Các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị.

- Trong năm 2016, Hội đồng quản trị đã tổ chức 6 cuộc họp.
- Nội dung các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đã ban hành trong năm 2016:
 - Nghị quyết về việc miễn nhiệm chức vụ cán bộ (miễn nhiệm chức vụ Phó Giám đốc đối với ông Thái Bá Tuấn)
 - Nghị quyết về việc miễn nhiệm Giám đốc Công ty (đối với ông Nguyễn Văn Dụ)
 - Nghị quyết về việc bổ nhiệm Giám đốc Công ty (đối với ông Nguyễn Công Quyền)
 - Nghị quyết về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị trong năm: *không có.*

2. Ban Kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Số TT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND / ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (CP)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)

1	Phạm Thị Thương	Trưởng Ban kiểm soát	225027290	03/01/2009	Khánh Hòa	153 Ngô Gia Tự, Nha Trang, Khánh Hòa	768	0,006
2	Vương Thị Thanh Huyền	Thành viên Ban kiểm soát	011712561	09/03/2006	Hà Nội	45 Thanh Trì, Quận Hoàng Mai, Tp Hà Nội	315.360	2,52
3	Đặng Văn Nguyên	Thành viên Ban kiểm soát	220789943	02/02/1996	Khánh Hòa	1 Lạc Long Quân - Nha Trang, Khánh Hòa		

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Trong năm vừa qua, Ban kiểm soát đã chủ động thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động và tình hình tài chính của công ty, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành.
- Ban kiểm soát đã tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng Quản trị để nắm vững tình hình hoạt động kinh doanh, những định hướng trước mắt và dài hạn và tham gia đóng góp những vấn đề có liên quan.
- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD; giám sát việc thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, giám sát việc tuân thủ Điều lệ, tính hợp lý trong quản trị, điều hành, các quy chế nội bộ trong lĩnh vực kinh doanh, quản trị tài chính kế toán trong năm.
- Công tác kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát Công ty được thực hiện thường xuyên, liên tục nhằm nắm bắt kịp thời thực trạng, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, nhằm giúp Công ty phát hiện và khắc phục những tồn tại trong hệ thống quản lý, điều hành và kiểm soát nội bộ.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát:

a) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

b) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

c) Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty:

Hoạt động quản trị Công ty dần được đi đúng vào Quy chế quản trị Công ty, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT. Chủ tịch HĐQT và các thành viên được phân công đã thường xuyên, giám sát, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện nội dung đã được, ĐHCĐ, HĐQT thông qua tại các cuộc họp, các Nghị quyết đã được ban hành.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

1. Ý kiến kiểm toán:

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng VNECO 9 tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Bảng cân đối kế toán; báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam và phát hành Báo cáo kiểm toán ngày 18 tháng 03 năm 2017, báo cáo kiểm toán được lập theo chuẩn mực, chế độ và theo quy định của pháp luật về kế toán, kiểm toán.

(Đính kèm Báo cáo tài chính năm 2016)

Nha Trang, ngày 07 tháng 04 năm 2017

GIÁM ĐỐC



NGUYỄN CÔNG QUYỀN

Nơi nhận:

- UBCKNN; HNX (báo cáo);
- Các TV HĐQT Công ty;
- TV BKS Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Lưu Thư ký; Vp Cty.